TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-PT
Ngày 22-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm.

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 do có kháng cáo của người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị cáo có liên quan đến kháng cáo:*

Lý Thị Kim Ng, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1984, tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Miên; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn D và con bà Nguyễn Thị H; Chồng: Chưa có; Có 02 con, lớn sinh năm 2008 và nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 đến ngày 15/6/2020; Từ ngày 16/6/2020 đến ngày 20/6/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Từ ngày 21/6/2020 đến ngày 27/7/2021 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Bị bắt tạm giam lại từ ngày 28/7/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:*

Nguyễn Hữu N, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn D, xã B, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Kim Sơn, Cục C10, Bộ Công an; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Nguyễn Hữu N gặp và quen biết với bị cáo Lý Thị Kim Ng. Khoảng tháng 3/2019, Lý Thị Kim Ng gặp một đối tượng tên Phước (chưa xác định được lai lịch và chỗ ở) bàn bạc, việc mua, bán các sợi dây chuyền làm bằng kim loại mạ vàng bên ngoài (gọi tắt là vàng giả), Lý Thị Kim Ng sẽ là người trực tiếp mang dây chuyền vàng giả đến các tiệm vàng để bán với số tiền tương đương vàng thật, loại vàng 24k. Sau khi bán được mỗi sợi dây chuyền vàng giả loại 05 chỉ thì Lý Thị Kim Ng đưa cho đối tượng tên Phước 9.000.000đồng (*chín triệu đồng*), bán được sợi dây chuyền vàng giả loại 10 (mười) chỉ thì đưa cho đối tượng tên Phước 18.000.000đồng (*mười tám triệu đồng*), số tiền còn lại thì Lý Thị Kim Ng được hưởng.

Sau đó, Lý Thị Kim Ng rủ Nguyễn Hữu N mang các sợi dây chuyền vàng giả của đối tượng tên Phước đến các tiệm vàng ở các huyện Bình Sơn, N Hành, Trà Bồng thuộc tỉnh Quảng Ngãi để lừa bán, với thỏa thuận sau: Nguyễn Hữu N bán được sợi dây chuyền vàng giả loại 05 (năm) chỉ thì N được hưởng tiền công 1.000.000đồng (*một triệu đồng*) và bán được sợi dây chuyền vàng giả loại 10 (mười) chỉ thì N được hưởng tiền công 2.000.000đồng (*hai triệu đồng*). Nguyễn Hữu N đồng ý với thỏa thuận trên.

Nguyễn Hữu N và Lý Thị Kim Ng bàn bạc với nhau: khi bán dây chuyền vàng giả thì Nguyễn Hữu N nói là thua cá độ, thua đánh bạc nên bán vàng để trả nợ, Nguyễn Hữu N sẽ đeo dây chuyền vàng giả lên cổ rồi khi bán thì gỡ xuống đưa cho chủ tiệm vàng để khỏi nghi ngờ. Ngoài ra, mỗi lần đưa dây chuyền vàng giả cho Nguyễn Hữu N đi bán, Lý Thị Kim Ng còn đưa thêm cho Nguyễn Hữu N một chiếc nhẫn 02 chỉ vàng thật bán cùng với dây chuyền vàng giả để người mua tin tưởng dây chuyền vàng giả là vàng thật. Sau khi lừa bán được dây chuyền vàng giả thì Nguyễn Hữu N đưa lại nhẫn vàng thật và tài sản có được từ việc bán dây chuyền vàng giả cho Lý Thị Kim Ng, lần đi bán tiếp theo thì Lý Thị Kim Ng sẽ tiếp tục đưa nhẫn vàng thật và dây chuyền vàng giả cho Nguyễn Hữu N. Lý Thị Kim Ng và Nguyễn Hữu N đến thuê phòng trọ của Võ Thạnh Điền Vũ, sinh năm 1972, ở tại tổ dân phố 2, thị trấn La Hà, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi để ở và mua dây chuyền vàng giả từ đối tượng tên Phước rồi cùng nhau đi bán. Lý Thị Kim Ng đưa xe mô tô biển kiểm soát 74F1-358.20, nhãn hiệu: ATTILA, màu sơn

đỏ để Nguyễn Hữu N dùng làm phương tiện đi bán dây chuyền vàng giả. Trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2019, Nguyễn Hữu N và Lý Thị Kim Ng đã cùng nhau thực hiện 09 vụ bán dây chuyền vàng giả tại huyện Bình Sơn và 04 vụ bán dây chuyền vàng giả tại huyện N Hành, chiếm đoạt tài sản của 12 người bị hại, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 3 năm 2019, Nguyễn Hữu N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F1-358.xxđến xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn, Nguyễn Hữu N vào tiệm vàng Hà Nam Hiền Hậu gặp chủ tiệm vàng là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1975, ở tại thôn Thạch An, xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn và nói: "Chị ơi, em bán sợi dây chuyền trả nợ chứ mới đánh bài thua", vừa nói Nguyễn Hữu N vừa gỡ sợi dây chuyền vàng giả đang đeo trên cổ đưa cho Nguyễn Thị H1. Sau khi kiểm tra, Nguyễn Thị H1 xác định khối lượng sợi dây chuyền là 05 (năm) chỉ, thấy trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "H.SƠN" nên nghĩ là dây chuyền vàng nhãn hiệu "Hoàng Sơn", vàng 24k nên mua sợi dây chuyền vàng giả nói trên với số tiền 17.400.000đồng (*Mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ hai: Sau khi bán dây chuyền vàng giả tại tiệm vàng Hà Nam Hiền Hậu nói trên, Nguyễn Hữu N tiếp tục đi đến tiệm vàng Kim Oanh gặp chủ tiệm vàng là Vơ Thị Hoàng O, sinh năm 1965, ở tại thôn Thạch An, xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi bán 01 (một) sợi dây chuyền vàng giả 10 (mười) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "H.SƠN", với số tiền 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*). Sau đó, Nguyễn Hữu N mua lại sợi dây chuyền vàng 03 (ba) chỉ nên Võ Thị Hoàng O đưa cho Nguyễn Hữu N 01 (một) sợi dây chuyền vàng 98%, khối lượng 03 (ba) chỉ và 24.500.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Sau khi bán dây chuyền vàng giả cho Nguyễn Thị H1 và Võ Thị Hoàng O, Nguyễn Hữu N mang dây chuyền vàng thật và tiền có được đưa cho Lý Thị Kim Ng rồi Lý Thị Kim Ng đưa cho Nguyễn Hữu N tiền công 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ ba: Ngày 16/3/2019, Nguyễn Hữu N bán cho chủ tiệm vàng Tám Tịnh là Bùi Thị T2, sinh năm 1962, ở tại thôn Tân Hy 1, xã BĐ, huyện Bình Sơn 01 (một) sợi dây chuyền vàng giả 05 (năm) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "MD 980" và chiếm đoạt số tiền 17.500.000 đồng (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi bán sợi dây chuyền vàng giả cho Bùi Thị T2, Nguyễn Hữu N đem tiền có được đưa cho Lý Thị Kim Ng rồi Lý Thị Kim Ng đưa cho Nguyễn

Hữu N tiền công 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ tư: Ngày 17/3/2019, Nguyễn Hữu N bán cho chủ tiệm vàng Thủy H3 là Trương Thị Thúy H3, sinh năm 1984, ở tại thôn 6, xã BH, huyện Bình Sơn 01 (một) sợi dây chuyền vàng giả 05 (năm) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "MD 980CM" và chiếm đoạt số tiền 17.350.000 đồng (*Mười bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ năm: Sau khi bán dây chuyền vàng giả tại tiệm vàng Thủy H3, Nguyễn Hữu N tiếp tục đến tiệm vàng Tân Huy Ph tại xã BĐ bán cho chủ tiệm vàng là Nguyễn Thành T3, sinh năm 1985, ở tại thôn Tân Hy 1, xã BĐ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi 01 chiếc nhẫn vàng thật với số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*). Sau đó, Nguyễn Hữu N bán cho Nguyễn Thành T3 01 sợi dây chuyền vàng giả 10 (mười) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "MPJ" "100", chiếm đoạt số tiền 34.000.000 đồng (*Ba mươi bốn triệu đồng*). Tiếp đó, Nguyễn Hữu N dùng tiền có được từ việc bán chiếc nhẫn vàng thật, sợi dây chuyền vàng giả cho Nguyễn Thành T3 và tiền có được từ việc bán dây chuyền vàng giả cho Trương Thị Thúy H3 mua lại của Nguyễn Thành T3 01 (một) sợi dây chuyền vàng 9999, khối lượng 10 (mười) chỉ với số tiền 36.550.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) và 01 (một) sợi dây chuyền vàng 9999, khối lượng 03 (ba) chỉ với số tiền 11.080.000 đồng (*Mười một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*).

Sau đó, Nguyễn Hữu N mang dây chuyền vàng thật mua của Nguyễn Thành T3 và số tiền còn lại đưa cho Lý Thị Kim Ng rồi Lý Thị Kim Ng đưa cho Nguyễn Hữu N tiền công 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Sau khi mua sợi dây chuyền của Nguyễn Hữu N, Nguyễn Thành T3 đem sợi dây chuyền nói trên cùng với 03 (ba) chiếc nhẫn vàng 9999, khối lượng mỗi chiếc là 01 (một) chỉ đến tiệm vàng Ngọc Châu Ty của Lê Thị Ngọc Mai, sinh năm 1967, ở tại tổ 4, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi nung chảy thành thỏi để bán thì phát hiện là vàng giả nên giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được thỏi kim loại này. Đối với chiếc nhẫn vàng thật khối lượng 02 (hai) chỉ mua của Nguyễn Hữu N, Nguyễn Thành T3 đã bán lại cho một người không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn không thu giữ được.

- Vụ thứ sáu: Ngày 20/3/2019, Nguyễn Hữu N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F1-358.xxchở Lý Thị Kim Ng đến xã BH, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi để bán dây chuyền vàng giả. Khi đến chợ xã BH, Lý Thị Kim Ng đến tiệm vàng Thành T4 gặp Phạm Thị Thu Tr, sinh năm 1971, ở tại thôn 5, xã BH, huyện Bình Sơn để hàn (nối) lại sợi dây chuyền vàng thật bị gãy và bảo Phạm Thị Thu Tr cân thử sợi dây chuyền. Sau khi cân, Phạm Thị Thu Tr xác định khối lượng của sợi dây chuyền là 05 (năm) chỉ rồi đưa cho chồng là Vương Quý Thành, sinh năm 1969, ở cùng thôn hàn lại sợi dây chuyền. Khi hàn, Vương Quý Thành xác định sợi dây chuyền này là vàng thật. Lý Thị Kim Ng nói: "Sao dây chuyền dễ đứt dữ vậy" thì Phạm Thị Thu Tr nói: "Dễ đứt vậy thì đổi đi". Lý Thị Kim Ng nói tiếp: "Để về hỏi ý chồng rỗi hẵn đổi". Nghe vậy, Phạm Thị Thu Tr nói: "Nếu đổi thì mang đến đây chị đổi cho". Sau khi hàn xong sợi dây chuyền thì Lý Thị Kim Ng ra khỏi tiệm vàng Thành T4.

Trong lúc đó, một mình Nguyễn Hữu N vào tiệm vàng Loan S gặp chủ tiệm vàng là Trương Thị Kim S, sinh năm 1965, ở tại thôn 5, xã BH, huyện Bình Sơn bán cho Trương Thị Kim S 01 sợi dây chuyền vàng giả 10 (mười) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "MD 980" với số tiền 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*). Sau đó, Nguyễn Hữu N mua lại một sợi dây chuyền 05 (năm) chỉ nên Trương Thị Kim S đưa lại cho Nguyễn Hữu N 01 (một) sợi dây chuyền vàng 98, khối lượng 05 (năm) chỉ và 17.500.000 đồng (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

Sau khi bán dây chuyền vàng giả cho Trương Thị Kim S, Nguyễn Hữu N mang dây chuyền vàng thật khối lượng 05 (năm) chỉ và tiền có được đưa cho Lý Thị Kim Ng rồi Lý Thị Kim Ng đưa cho Nguyễn Hữu N tiền công 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả có in ký hiệu "MD 980" bán cho tiệm vàng Loan S.

- Vụ thứ bảy: Ngày 24/3/2019, Nguyễn Hữu N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F1-358.xxchở Lý Thị Kim Ng đến xã BH, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi để bán dây chuyền vàng giả.

Khi đến chợ xã BH, Lý Thị Kim Ng đến tiệm vàng Thủy H3 gặp Trương Thị Thúy H3, sinh năm 1984, ở tại thôn 6, xã BH, huyện Bình Sơn hỏi mua sợi dây chuyền vàng một lượng (tức 10 (mười) chỉ) nhưng Trương Thị Thúy H3 không có sợi dây chuyền vàng một lượng mà chỉ có sợi dây chuyền vàng 05 (năm) chỉ. Trương Thị Thúy H3 nói: "*con gái mà lùn lùn mập mập thì làm cái dây 05 (năm) chỉ thôi chứ làm chi cái dây một lượng*" nhưng Lý Thị Kim Ng không đồng ý mua mà chỉ muốn mua sợi dây chuyền một lượng. Trương Thị Thúy H3 nói:

"*Dây chuyền một lượng thì mai quay lại sẽ có*". Sau đó, Lý Thị Kim Ng đi khỏi tiệm vàng Thủy H3.

Sau khi Lý Thị Kim Ng rời khỏi tiệm vàng Thủy H3, thì một lát sau Nguyễn Hữu N một mình vào tiệm vàng Thủy H3, bán cho chủ tiệm vàng là Trương Thị Thúy H3 01 sợi dây chuyền vàng giả 10 (mười) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "KL✯980" với số tiền 34.700.000 đồng (*Ba mươi bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*). Sau đó, Nguyễn Hữu N mua lại nhẫn vàng 05 (năm) chỉ nên Trương Thị Thúy H3 đưa cho Nguyễn Hữu N 01 (một) chiếc nhẫn vàng 98%, khối lượng 05 (năm) chỉ và 17.350.000 đồng (*Mười bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Nguyễn Hữu N mang chiếc nhẫn vàng thật khối lượng 05 (năm) chỉ và tiền có được đưa cho Lý Thị Kim Ng rồi Lý Thị Kim Ng đưa cho Nguyễn Hữu N tiền công 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả mà Nguyễn Hữu N bán cho tiệm vàng Thủy H3 như trên.

- **Vụ thứ tám:** Cũng trong ngày 24/3/2019, sau khi rời khỏi tiệm vàng Thủy H3, một mình Lý Thị Kim Ng đến tiệm vàng Thành T4 gặp chủ tiệm Phạm Thị Thu Tr hỏi: "*Chồng chị đâu*", Phạm Thị Thu Tr trả lời: "*Chồng chị không có nhà*". Lý Thị Kim Ng hỏi tiếp: "*Chồng chị đi đâu*", Phạm Thị Thu Tr trả lời: "*Chồng chị chở khách ra sân bay rồi*". Lúc này, Lý Thị Kim Ng đưa sợi dây chuyền vàng giả 05 (năm) chỉ cho Phạm Thị Thu Tr và nói muốn đổi sợi dây chuyền bị đứt mà Ng đã mang tới hàn hôm trước (ngày 20/3/2019) để lấy sợi dây chuyền vàng 05 (năm) chỉ thì Phạm Thị Thu Tr nói: "*Tiệm không có sợi dây chuyền vàng 05 (năm) chỉ*". Lý Thị Kim Ng nói tiếp: "*Thôi chị đổi sợi dây chuyền vàng 03 (ba) chỉ còn bán bớt 02 (hai) chỉ chứ em làm đoàn bê đê dưới Bình Phú mà thiếu tiền*". Chủ tiệm Phạm Thị Thu Tr nghĩ sợi dây chuyền mà Lý Thị Kim Ng đem đến bán là sợi dây chuyền vàng thật mà Lý Thị Kim Ng đã mang đến hàn trước đó (ngày 20/3/2019) nên đồng ý mua sợi dây chuyền vàng giả này với số tiền 16.625.000 đồng (*Mười sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Sau đó, Phạm Thị Thu Tr bán lại cho Lý Thị Kim Ng 01 (một) sợi dây chuyền vàng 98%, khối lượng 03 (chỉ) và đưa bù thêm 6.650.000 đồng (*Sáu triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Nguyễn Hữu N thừa nhận đã có hành vi đồng phạm giúp sức với Lý Thị Kim Ng trong việc Ng bán dây chuyền vàng giả cho tiệm vàng Thành T4 và đồng ý bồi thường số tiền thiệt hại cho chị Trang số tiền 16.625.000 đồng (*Mười sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ chín: Ngày 25/3/2019, Nguyễn Hữu N bán cho chủ tiệm vàng Đặng Thế Đ là Phạm Thị Tuyết Nh2, sinh năm 1968, ở tại tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N Hành 01 sợi dây chuyền vàng giả 10 (mười) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "KL✯980", chiếm đoạt số tiền 35.700.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng*). Sau khi bán dây chuyền vàng giả cho Phạm Thị Tuyết Nh2, Nguyễn Hữu N mang số tiền trên đưa cho Lý Thị Kim Ng nhưng Lý Thị Kim Ng chưa đưa tiền công cho Nguyễn Hữu N. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N Hành đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ mười: Ngày 03/4/2019, Nguyễn Hữu N bán cho chủ tiệm vàng Thanh T6 là Nguyễn Thị H5, sinh năm 1972, ở tại thôn Hiệp Phổ Tây, xã Hành Trung, huyện N Hành 01 sợi dây chuyền vàng giả 10 (mười) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "MD 980CM" với số tiền 35.400.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Sau đó, Nguyễn Hữu N mua lại sợi dây chuyền 05 (năm) chỉ nên Nguyễn Thị H5 đưa lại cho Nguyễn Hữu N 01 (một) sợi dây chuyền vàng 98K, 05 (năm) chỉ và đưa bù thêm 17.120.000 đồng (*Mười bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N Hành đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ mười một: Sau khi bán dây chuyền vàng giả tại tiệm vàng Thanh Tùng như trên, Nguyễn Hữu N tiếp tục đến bán cho chủ tiệm vàng Đặng Th6 là Đặng Th6, sinh năm 1956, ở tại tổ dân phố Phú Vinh Trung, thị trấn Chợ Chùa, huyện N Hành 01 sợi dây chuyền vàng giả 10 (mười) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "KL" với số tiền 35.700.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng*). Sau đó, Nguyễn Hữu N mua lại sợi dây chuyền vàng 04 (bốn) chỉ nên Đặng Th6 đưa lại cho Nguyễn Hữu N 01 (một) sợi dây chuyền vàng 99%, khối lượng 04 (bốn) chỉ và đưa bù thêm 20.600.000 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng*). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N Hành đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ mười hai: Sau khi bán dây chuyền vàng giả tại tiệm vàng Đặng Th6, Nguyễn Hữu N tiếp tục đến bán cho chủ tiệm vàng Nhơn là Bùi Thị Lý, sinh năm 1962, ở tại tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N Hành 01 sợi dây chuyền vàng giả 05 (năm) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "MD✯980 CM", chiếm đoạt số tiền 17.300.000 đồng (*Mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng*).

Sau khi bán dây chuyền vàng giả cho Nguyễn Thị H5, Đặng Th6 và Bùi Thị Lý, Nguyễn Hữu N đem dây chuyền vàng thật, tiền có được đưa cho Lý Thị Kim Ng nhưng Lý Thị Kim Ng chưa đưa tiền công cho Nguyễn Hữu N. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N Hành đã thu giữ được sợi dây chuyền vàng giả này.

- Vụ thứ mười ba: Ngày 04/4/2019, Nguyễn Hữu N điều khiển xe mô tô 74F1-358.xxchở Lý Thị Kim Ng và con trai của Lý Thị Kim Ng là Phan Kim D, sinh năm 2015 đi bán dây chuyền vàng giả. Trên đường đi, Lý Thị Kim Ng nói: "*Còn mấy sợi dây chuyền, sợi dây chuyền 10 (chỉ) bán được không*". Nguyễn Hữu N trả lời: "*Sợi dây 05 (năm) chỉ chứ 10 (mười) chỉ làm không được đâu*". Khi đi đến xã BT, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Lý Thị Kim Ng đưa cho Nguyễn Hữu N 01 (một) sợi dây chuyền vàng giả khối lượng 05 (năm) chỉ và một chiếc nhẫn vàng thật khối lượng 02 (hai) chỉ, để túi xách của Lý Thị Kim Ng vào trong cốp xe 74F1-358.xxrồi tiếp tục cùng Nguyễn Hữu N đến chợ xã BH.

Khi đến chợ xã BH, Lý Thị Kim Ng dẫn theo con trai là Phan Kim Doanh đến tiệm vàng Thủy H3 gặp Trương Thị Thúy H3, sinh năm 1984, ở tại ở tại thôn 6, xã BH, huyện Bình Sơn. Tại đây, Lý Thị Kim Ng hỏi Trương Thị Thúy H3 để mua sợi dây chuyền vàng tây (vàng 18K) giá khoảng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Trương Thị Thúy H3 đưa cho Lý Thị Kim Ng một sợi dây chuyền vàng tây rồi Lý Thị Kim Ng đeo thử cho con trai. Sau đó, Lý Thị Kim Ng bảo Trương Thị Thúy H3 cân để tính tiền. Sau khi cân, Trương Thị Thúy H3 nói giá là 2.186.000 đồng (*Hai triệu một trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) thì Lý Thị Kim Ng không đồng ý mua rồi dẫn con trai đi vào nhà lồng trong chợ. Một lúc sau, Lý Thị Kim Ng tiếp tục dẫn con trai quay lại tiệm vàng Thủy H3. Lúc này, Trương Thị Thúy H3 hỏi: "Sao hỏi vậy mà không làm" thì Lý Thị Kim Ng trả lời: "Khách đông quá để xíu nữa em ghé lại làm" rồi tiếp tục dẫn con trai đi vào nhà lồng trong chợ. Một lúc sau, Lý Thị Kim Ng dẫn con trai trở lại tiệm vàng Thủy H3, đưa cho Trương Thị Thúy H3 sợi dây chuyền vàng giả khối lượng 05 (năm) chỉ và nói bán. Trương Thị Thúy H3 đưa sợi dây chuyền cho chồng là Trần Thanh Thủy để kiểm tra. Sau khi kiểm tra, Trần Thanh Thủy đưa cho Trương Thị Thúy H3 và bảo Trương Thị Thúy H3 mua. Trương Thị Thúy H3 hỏi: "Chị muốn trao đổi gì", Lý Thị Kim Ng trả lời: "Bán sợi dây 05 (năm) chỉ này bớt 03 (ba) chỉ còn mua lại chiếc nhẫn vàng 02 (hai) chỉ. Trương Thị Thúy H3 lấy vàng và tiền chuẩn bị đưa cho Lý Thị Kim Ng thì Lý Thị Kim Ng không đồng ý bán nữa và bảo Trương Thị Thúy H3 trả lại sợi dây chuyền vàng giả.

Lúc này, Phạm Thị Thu Tr (chủ tiệm vàng Thành T4) đi Ngng qua tiệm vàng Thủy H3 nhìn thấy Lý Thị Kim Ng và nhận ra Lý Thị Kim Ng chính là người bán sợi dây chuyền vàng giả 05 (năm) chỉ cho Phạm Thị Thu Tr vào ngày 24/3/2019 nên Phạm Thị Thu Tr cùng với Trần Thanh Thủy giữ Lý Thị Kim Ng lại rồi trình báo sự việc đến Công an xã BH.

Sau khi nhận được tin báo, Công an huyện Bình Sơn đến hiện trường lập hồ sơ ban đầu. Tại đây, Trương Thị Thúy H3 giao nộp cho Công an huyện Bình Sơn 01 (một) sợi dây chuyền vàng giả dài 51 cm, một đầu có dập chữ "MD". Ngoài

ra, khi làm việc với Lý Thị Kim Ng, Công an huyện Bình Sơn đã tạm giữ trong người của Ng vật chứng sau: 01 (một) sợi dây chuyền vàng giả dài 61cm, tại vị trí móc nối một đầu có dập số "995" và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy J6+.

Đối với Nguyễn Hữu N, khi đến chợ xã BH, Nguyễn Hữu N đến bán cho chủ tiệm vàng Kim L là Võ Thị M, sinh năm 1974, ở tại thôn Phước Thọ, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn 01 sợi dây chuyền vàng giả 05 (năm) chỉ, trên sợi dây chuyền có in ký hiệu "MD" và 01 chiếc nhẫn vàng thật 02 (hai) chỉ, với số tiền 24.360.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Sau khi lừa bán dây chuyền vàng giả chiếm đoạt tài sản của Võ Thị M, Nguyễn Hữu N nhìn thấy Lý Thị Kim Ng bán vàng giả tại tiệm vàng Thủy H3 bị phát hiện nên một mình điều khiển xe mô tô 74F1-358.xxbỏ chạy và lấy 160.000 đồng (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*) trong số tiền 24.360.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) có được từ việc bán chiếc nhẫn vàng thật và dây chuyền vàng giả cho Võ Thị M để tiêu xài, còn lại mang số tiền 24.200.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng*) về nhà. Khi về đến nhà tại thôn Diên Lộc, xã BT, huyện Bình Sơn, Nguyễn Hữu N mở cốp xe mô tô 74F1-358.xxra thì thấy trong cốp xe có túi xách, màu đen của Lý Thị Kim Ng nên mở túi xách ra xem thì thấy trong túi xách có nhiều dây chuyền vàng, nhẫn vàng và 37.500 đồng (*Ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*). Sau đó, Nguyễn Hữu N bỏ 24.200.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng*) vào túi xách rồi cất giấu túi xách tại nhà của cha, mẹ ruột là ông Nguyễn Thái, Đỗ Thị Liền; đều ở tại thôn Diên Lộc, xã BT, huyện Bình Sơn.

Ngày 05/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của vợ chồng ông Nguyễn Thái (cha, mẹ Nguyễn Hữu N) tại thôn Diên Lộc, xã BT, huyện Bình Sơn, qua đó đã tạm giữ:

1/ 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong chiếc nhẫn có dập chữ và số "K✯L✯610 PH".

2/ 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 56 cm, tại vị trí móc nối một đầu có dập chữ và số , "✯KH✯", một đầu có dập chữ và số "KHS, 086".

3/ 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 47,5cm, tại vị trí móc nối một đầu có dập chữ "KL✯", một đầu có dập chữ và số "TU, 3".

4/ Kim loại màu vàng bọc xung quanh 01 (một) mặt dây chuyền hình phật, màu nâu.

5/ 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 47,3 cm, tại vị trí móc nối một đầu có dập chữ và số "TRU 50".

6/ 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 48,5cm, tại vị trí móc nối, một đầu có dập chữ và số "TH 999".

7/ 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 56 cm, tại vị trí móc nối một đầu có dập chữ và số "MD✯980 CH".

8/ 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 55cm, tại vị trí móc nối một đầu có dập chữ "MD".

9/ Số tiền: 24.237.500 đồng (*Hai mươi bốn triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

Bản kết luận giám định số 503/C09C(Đ4) ngày 18 tháng 6 năm 2019; Bản kết luận giám định số 365/C09C(Đ4) ngày 07 tháng 5 năm 2019, bản kết luận giám định bổ sung số 664/C09C(Đ4) ngày 18 tháng 7 năm 2019; bản kết luận giám định số 501/C09C(Đ4) ngày 17 tháng 6 năm 2019; Bản kết luận giám định số 500/C09C(Đ4) ngày 18 tháng 6 năm 2019; Bản kết luận giám định số 499/C09C(Đ4) ngày 17 tháng 6 năm 2019; Bản kết luận giám định số 502/C09C(Đ4) ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng kết luận về vàng giả mà bị cáo và Nguyễn Hữu N bán cho bị hại và vàng thật đã thu giữ tại nhà của cha, mẹ Nguyễn Hữu N.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị Kim Ng phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174; điểm q khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, m khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị Kim Ng 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 28/7/2021), được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 đến ngày 15/6/2020.

Ngoài ra, còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/3/2023, người có quyền, Nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu N kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét về phần trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh Nguyễn Hữu N phải khắc phục số tiền trên 360.000.000đồng là quá cao đối với anh và không phù hợp với hậu quả mà anh và bị cáo Lý Thị Kim Ng đã gây ra.

Tại phiên tòa người có quyền, Nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lý Thị Kim Ng về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của người có quyền, Nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu N thì tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã tuyên về phần dân sự, tách phần trách nhiệm dân sự để giải quyết bằng vụ án khác, Nguyễn Hữu N có quyền khởi kiện Lý Thị Kim Ng để yêu cầu phải hoàn trả lại ½ số tiền bồi thường, sau khi trừ đi giá trị các tài sản tạm giữ để đảm bảo thi hành án và sau khi N đã bồi thường xong cho các bị hại là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người có quyền, Nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu N, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo Lý Thị Kim Ng:

Vào tháng 3 và tháng 4 năm 2019, Lý Thị Kim Ng mua dây chuyền vàng giả rồi đưa cho Nguyễn Hữu N đi lừa bán, chiếm đoạt tài sản của người khác nhiều lần tại huyện Bình Sơn và huyện N Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Tổng số tiền mà Lý Thị Kim Ng và Nguyễn Hữu N chiếm đoạt của các bị hại là 356.035.000đồng.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lý Thị Kim Ng bị bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi lừa bán vàng giả cho người khác nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lý Thị Kim Ng về tội *"*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của người có quyền, Nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu N:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2020/HS-ST ngày 19/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn xử phạt Nguyễn Hữu N 09 (Chín) năm tù về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự, buộc Nguyễn Hữu N bồi thường

cho các bị hại, cụ thể như sau: Bồi thường cho chị Nguyễn Thị H1 số tiền 17.400.000 đồng (*mười bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng*); Chị Võ Thị Hoàng O số tiền 35.000.000đồng (*ba mươi lăm triệu đồng*); Chị Bùi Thị T2 số tiền 17.500.000đồng (*mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng*); Chị Trương Thị Thúy H3 số tiền 52.050.000đồng (*năm mươi hai triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*); Chị Phạm Thị Thu Tr số tiền 16.625.000đồng (*mười sáu triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*); Anh Nguyễn Thành T3 số tiền 34.000.000đồng (*ba mươi bốn triệu đồng*); Bà Trương Thị Kim S số tiền 35.000.000đồng (*ba mươi lăm triệu đồng*); Chị Phạm Thị Tuyết Nh2 số tiền 35.700.000đồng (*ba mươi lăm triệu, bảy trăm nghìn đồng*); chị Nguyễn Thị H5 số tiền 35.400.000đồng (*ba mươi lăm triệu, bốn trăm nghìn đồng*); Ông Đặng Th6 số tiền 35.700.000đồng (*ba mươi lăm triệu, bảy trăm nghìn đồng*) và chị Bùi Thị Lý số tiền 17.300.000 đồng (*mười bảy triệu, ba trăm nghìn đồng*).

Ngày 01/10/2020, Nguyễn Hữu N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản án hình sự phúc thẩm số 25/2021/HS-PT ngày 24/3/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Hữu N. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 19/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, phần trách nhiệm dân sự của bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2020/HS-ST ngày 19/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn có hiệu lực pháp luật.

Xét thấy, Nguyễn Hữu N và bị cáo Lý Thị Kim Ng là đồng phạm, cùng thỏa thuận, bàn bạc phương thức, thủ đoạn phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc Lý Thị Kim Ng phải cùng với Nguyễn Hữu N có Nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho các bị hại có có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, do bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2020/HSST ngày 19/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn tuyên buộc Nguyễn Hữu N phải bồi thường thiệt hại các bị hại đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tách phần trách nhiệm dân sự để giải quyết bằng vụ án khác, Nguyễn Hữu N có quyền khởi kiện Lý Thị Kim Ng để yêu cầu phải hoàn trả lại ½ số tiền bồi thường, sau khi trừ đi giá trị các tài sản tạm giữ để đảm bảo thi hành án và sau khi N đã bồi thường xong cho các bị hại là có căn cứ, đúng pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho Nguyễn Hữu N nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Hữu N.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Lý Thị Kim Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu N phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm e khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu N. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lý Thị Kim Ng phải cùng với Nguyễn Hữu N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho các bị hại theo bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn. Tuy nhiên, tại Bản án số: 37/2020/HSST ngày 19/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn đã tuyên buộc Nguyễn Hữu N phải bồi thường thiệt hại các bị hại. Do đó, tách phần trách nhiệm dân sự giải bằng vụ án khác, Nguyễn Hữu N có quyền khởi kiện Lý Thị Kim Ng để yêu cầu phải hoàn trả lại ½ số tiền bồi thường, sau khi trừ đi giá trị các tài sản tạm giữ để đảm bảo thi hành án và sau khi Nguyễn Hữu N đã bồi thường xong cho các bị hại.

2. Về án phí: Bị cáo Lý Thị Kim Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Nguyễn Hữu N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003491 ngày 21/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Bình Sơn;
- Công an huyện Bình Sơn;
- THADS huyện Bình Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mười **Nguyễn Văn Năm** **Trần Thị Bé**

***Nơi nhận**:*
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé